

Số: /QĐ-SYT Bắc Ninh, ngày tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Cấp mới, cấp lại, thu hồi Giấy phép hành nghề**  
**khám bệnh, chữa bệnh đợt 09 năm 2026**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh;*

*Căn cứ Biên bản họp ngày 06/3/2026 của Tổ thư ký thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế ;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề, Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp mới, cấp lại Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho **23** cá nhân đủ điều kiện (*Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm*).

Thu hồi **06** chứng chỉ hành nghề sau cấp lại giấy phép hành nghề (*Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm*).

**Điều 2.** Các cá nhân được cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện đúng phạm vi hành nghề, thời hạn hành nghề và tuân thủ các quy định hiện hành đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Các cá nhân sau thu hồi chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Điều 1 có trách nhiệm chấp hành nghiêm các quy định liên quan sau thu hồi chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, báo cáo tổ chức, đơn vị có liên quan và không được hành nghề với phạm vi chuyên môn đã thu hồi dưới mọi hình thức.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trưởng các Phòng thuộc Sở và các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận :***

- Như Điều 3 ;
- Ban Giám đốc SYT (để b/c) ;
- Các đơn vị trực thuộc SYT ;
- Các cơ sở KBCB tư nhân ;
- Công TTĐT SYT (đăng tải) ;
- Lưu VT, QLHN.

**KT GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**Phụ lục 1**  
**DANH SÁCH CẤP MỚI, CẤP LẠI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH**  
**ĐỢT 09 NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /03/2026 của Sở Y tế)

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Ngày sinh</i>	<i>CCCD</i>	<i>Ngày cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Chức danh CM</i>	<i>Phạm vi hành nghề</i>	<i>Số ký hiệu GPHN</i>	<i>Ngày cấp GPHN</i>	<i>Thời hạn GPHN</i>	<i>Ghi chú</i>
1	NGUYỄN THỊ HỒNG	20/02/1979	024179011681	09/05/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001205/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới thay đổi chức danh
2	NGUYỄN QUỲNH THU	10/03/2003	024303000414	25/05/2023	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Kỹ thuật y	Xét nghiệm y học	001206/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới lần đầu
3	NGUYỄN HƯƠNG QUỲNH	01/07/1994	024194012764	04/03/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001207/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới lần đầu
4	NGUYỄN HUY TƯỜNG	13/08/1998	027098007382	19/08/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bác sĩ	Chuyên khoa Sản phụ khoa	001208/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới lần đầu
5	BÙI THỊ LÀNH	20/05/1996	027196001019	14/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bác sĩ	Y khoa	001209/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới lần đầu
6	NGUYỄN VŨ KHÁNH LINH	08/12/2004	027304001470	18/01/2023	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001210/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới lần đầu
7	VŨ XUÂN TỎI	04/11/1997	027097002190	19/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Y sĩ	Y học cổ truyền	001211/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới lần đầu
8	VŨ THỊ THANH THẢO	16/11/2004	024304013530	06/09/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001212/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới lần đầu

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Ngày sinh</i>	<i>CCCD</i>	<i>Ngày cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Chức danh CM</i>	<i>Phạm vi hành nghề</i>	<i>Số ký hiệu GPHN</i>	<i>Ngày cấp GPHN</i>	<i>Thời hạn GPHN</i>	<i>Ghi chú</i>
9	NGUYỄN THỊ NGA	23/11/2005	024305001307	16/02/2023	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001213/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
10	LÊ THỊ ĐÀO THẨM	03/06/2003	024303003484	06/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001214/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
11	HOÀNG THỊ KIM NHƯ	28/09/2004	024304002742	03/12/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001215/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
12	NGUYỄN THU HIỀN	08/03/1990	001190053193	13/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001216/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
13	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	02/10/2004	027304003762	29/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001217/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
14	PHẠM HỒNG NGỌC	06/02/2004	027304002627	25/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001218/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
15	NGUYỄN THẾ NAM	21/08/1991	024091006126	10/11/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bác sĩ	Y khoa	001219/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_thay đổi chức danh
16	ĐOÀN THỊ HẰNG	12/10/2003	024303003747	25/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001220/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
17	GIÁP THỊ HỒNG NHUNG	19/05/2003	024303006159	01/05/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001221/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
18	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	17/08/2003	024303009156	23/03/2022	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001222/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Ngày sinh</i>	<i>CCCD</i>	<i>Ngày cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Chức danh CM</i>	<i>Phạm vi hành nghề</i>	<i>Số ký hiệu GPHN</i>	<i>Ngày cấp GPHN</i>	<i>Thời hạn GPHN</i>	<i>Ghi chú</i>
19	HỨA THỊ THẢO VÂN	10/12/1999	024199007207	23/01/2025	Bộ Công an	Bác sĩ	Răng Hàm Mặt	001223/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp mới_lần đầu
20	LƯU THỊ MÂY	26/03/1989	027189004431	20/04/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001224/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp lại_do mất
21	NGUYỄN THỊ QUỲNH	11/02/1995	027195008507	27/06/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001225/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp lại_do mất
22	TRẦN THỊ LAN HƯƠNG	30/07/1996	027196012352	20/08/2021	Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001226/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp lại_do mất
23	ĐỖ THỊ DUYÊN	12/10/1993	027193001368	29/07/2024	Bộ Công an	Điều dưỡng	Điều dưỡng	001227/BN-GPHN	06/03/2026	06/03/2031	Cấp lại_do hỏng

**Phụ lục 2****DANH SÁCH THU HỒI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ/GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày /03/2026 của Sở Y tế)*

<i>TT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Ngày sinh</i>	<i>CCCD</i>	<i>Số CCHN/GPHN</i>	<i>Ngày cấp CCHN/GP HN</i>	<i>Văn bằng CM/Chức danh</i>	<i>Phạm vi hành nghề</i>	<i>Lý do thu hồi</i>
1	NGUYỄN THỊ HỒNG	20/02/1979	024179011681	001163/BG-CCHN	05/9/2013	Hộ sinh viên	Thực hiện công việc của điều dưỡng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Cấp mới_thay đổi chức danh
2	NGUYỄN THẾ NAM	21/08/1991	024091006126	005890/BG-CCHN	06/12/2016	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Cấp mới_thay đổi chức danh
3	LƯU THỊ MÂY	26/03/1989	027189004431	001157/BN-CCHN	30/10/2013	Điều dưỡng cao đẳng	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	Cấp lại_do mất
4	NGUYỄN THỊ QUỲNH	11/02/1995	027195008507	04598/BN-CCHN	22/11/2017	Cao đẳng điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cấp lại_do mất
5	TRẦN THỊ LAN HƯƠNG	30/07/1996	027196012352	005627/BN-CCHN	29/12/2020	Cao đẳng điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cấp lại_do mất
6	ĐỖ THỊ DUYÊN	12/10/1993	027193001368	003743/BN-CCHN	29/8/2016	Cao đẳng điều dưỡng	Thực hiện theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Cấp lại_do hỏng